TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NL** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2021/QĐST-DS	*NL, ngày 06 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 42/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:*

1. Ông Phạm Hùng **M** Sinh năm: 1950

2. Bà Lê Thị **D** Sinh năm: 1954

Cùng địa chỉ: Khu phố **TT**, thị trấn **NL**, huyện **NL**, tỉnh Thanh Hoá

- *Bị đơn:* Anh Phạm Văn **H** Sinh năm: 1983

Địa chỉ: Thôn **X**, xã **CN**, huyện **NL**, tỉnh Thanh Hoá

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Phạm Văn **H** có trách nhiệm trả cho ông Phạm Hùng **M**, bà Lê Thị **D** số tiền nợ mua cây keo là 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng).

Kể từ khi ông **M**, bà **D** có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án, hàng tháng anh **H** còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 BLDS trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: Anh Phạm Văn **H** phải chịu 2.250.000đ (Bằng chữ: Hai triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện **NL**;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tân